

Bản án số: 08/2025/HNGD-ST
Ngày 05 tháng 02 năm 2025
V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lê Quốc Cường

2. Bà: Mai Thị Trường

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Mai Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Trí Giáp – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HN&GD ngày 20 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 17 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Lò Văn H; tên khác: Không; sinh năm: 1977.

Nơi cư trú: Bản C, xã ẢN, huyện MA, tỉnh Điện Biên. (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Lò Thị T; tên khác: Không. sinh năm: 1979.

Nơi cư trú cuối cùng: Bản C, xã ẢN, huyện MA, tỉnh Điện Biên. Hiện đang mất tích theo quyết định số: 01/2024/QĐST-DS ngày 07/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn Xin ly hôn đề ngày 19/11/2024; tại bản khai ngày 29/11/2024 nguyên đơn Anh Lò Văn H trình bày:

* **Về hôn nhân:** Tôi và chị Lò Thị T làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Ảng Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Lai Châu (nay là huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên) vào ngày 29/3/2002. Trước khi lấy nhau hai bên tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện yêu nhau, quá trình tìm hiểu không có sự ép buộc và tác động bên ngoài. Sau khi cưới, tôi và chị Lò Thị T về sống tại bản C, xã ẢN, huyện MA, tỉnh Điện Biên. Trong quá trình chung sống, tôi và chị Lò Thị T sống hạnh phúc được một thời gian, thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống không tìm được tiếng nói chung. Đến đầu năm 2012 tôi và chị Lò Thị T có sự ra xích mích cãi vã to tiếng với nhau sau đó chị Lò Thị T tự ý bế cháu Lò Hồng P bỏ nhà đi cho đến nay không có tin tức gì. Mặc dù tôi cũng như gia đình đã cố gắng tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của chị Lò Thị T và cháu Phúc. Do vậy tôi đã làm đơn yêu cầu TAND huyện Mường Ảng tuyên bố chị Lò Thị T Mất tích. Đến ngày 07/10/2024

TAND huyện Mường Ảng đã ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự và tuyên bố chị Lò Thị T mất tích theo Quyết định số 01/2024/QĐST-DS. Nay tôi xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng giải quyết cho tôi được ly hôn với chị Lò Thị T.

* **Về con chung:** Trong quá trình chung sống chúng tôi có 01 người con chung là cháu Lò Hồng P, sinh ngày 18/10/2008. Hiện cháu bỏ đi theo mẹ (Lò Thị T) từ năm 2012 nên tôi cũng không biết cháu Lò Hồng P ở đâu.

* **Về tài sản chung:** Tôi và chị Lò Thị T không có tài sản chung.

* **Về tài sản riêng:** Tôi và chị Lò Thị T không có.

* **Về nợ chung phải trả:** Tôi và chị Lò Thị T không có.

Tại phiên tòa anh Lò Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với chị Lò Thị T; về tài sản chung, nợ chung phải trả, nợ chung lấy về anh yêu cầu giải quyết như nội dung đơn khởi kiện.

* **Bị đơn:** Chị Lò Thị T mặc dù được Tòa án triệu tập nhiều lần và đúng quy định của pháp luật nhưng chị Lò Thị T vẫn vắng mặt.

* **Trong quá trình giải quyết vụ án:**

Tòa án đã tiến hành Thông báo phiên họp, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

* **Quan điểm của đại diện VKSND huyện Mường Ảng:** Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự từ giai đoạn thụ lý đến giai đoạn chuẩn bị xét xử vụ án, xác định quan hệ pháp luật, tư cách người tham gia tố tụng, thời hạn chuẩn bị xét xử, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho VKS nghiên cứu, tổng đạt các văn bản tố tụng.

Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng, sự có mặt của các thành viên Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, thủ tục phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Việc chấp hành của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa theo quy định tại các Điều 227, 234 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử:

- **Về hôn nhân:** Tuyên bố anh Lò Văn H được ly hôn chị Lò Thị T.

- **Con chung:** Anh Lò Văn H chị Lò Thị T 01 người con chung là cháu Lò Hồng P, sinh ngày 18/10/2008. Hiện cháu bỏ đi theo mẹ (Lò Thị T) từ năm 2012 nên cũng không biết cháu Lò Hồng P ở đâu. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về:** Đương sự không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Án phí:** Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: anh Lò Văn H phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện VKSND huyện Mường Ảng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án về “*Ly hôn*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Ngày 20/11/20254, Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên thụ lý vụ án về “*Ly hôn*”. Tòa án ra Thông báo thụ lý vụ án tiến hành tổng đạt cho bị đơn là chị Lò Thị T, nhưng không thực hiện được việc tổng đạt trực tiếp cho chị Lò Thị T vì chị Lò Thị T đã bị tuyên bố chị Lò Thị T mất tích theo Quyết định số 01/2024/QĐST-DS ngày 07/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Tòa án đã tiến hành niêm yết theo quy định của pháp luật. Hết thời hạn 15 ngày Bị đơn không có ý kiến gì.

Tòa án ra thông báo về Phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, đã tiến hành tổng đạt và niêm yết công khai theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn không có mặt tại phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ. Chị Lò Thị T đã bị tuyên bố chị Lò Thị T mất tích do vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử, tổng đạt và niêm yết Quyết định theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa ngày 17/01/2025, Nguyên đơn là anh Lò Văn H có mặt, bị đơn là Chị Lò Thị T vắng mặt không có lý do lần thứ nhất, căn cứ khoản 1 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa và ấn định thời gian xét xử lại vào ngày 05/02/2025.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, Nguyên đơn là anh Lò Văn H có mặt; Bị đơn là chị Lò Thị T vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị Lò Thị T.

[2] Nội dung vụ án:

* Về hôn nhân: Theo đơn Xin ly hôn đề ngày 19/11/2024; tại bản khai của anh Hoà và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử thấy: Anh Hoà và chị Lò Thị T lấy nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ảng Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Lai Châu (nay là huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên) vào ngày 29/3/2002. Trước khi lấy nhau hai bên tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện yêu nhau, quá trình tìm hiểu không có sự ép buộc và tác động bên ngoài. Sau khi cưới, anh và chị Lò Thị T về sống tại bản C, xã ẢN, huyện MA. Trong quá trình chung sống, anh và chị Lò Thị T sống hạnh phúc được một thời gian, thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống không tìm được tiếng nói chung. Đến đầu năm 2012 anh và chị Lò Thị T có sự ra xích mích cãi vã to tiếng với nhau sau đó chị Lò Thị T tự ý bế cháu Lò Hồng Pỏ nhà đi cho đến nay không có tin tức gì. Mặc dù anh cũng như gia đình đã cố gắng tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của chị Lò Thị T và cháu Phúc. Do vậy anh đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng tuyên bố chị Lò Thị T mất tích. Đến ngày 07/10/2024 Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng đã ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2024/QĐST-DS tuyên bố chị Lò Thị T mất tích. Xét thấy, vợ chồng anh

chị đã sống ly thân đã lâu, không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, ai biết bổn phận của người đó, điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh Hoà và chị Lò Thị T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 51 và khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của anh Lò Văn H. Tuyên xử cho anh Lò Văn H được ly hôn với chị Lò Thị T.

* *Về con chung*: Anh Lò Văn H và chị Lò Thị T có 01 người con chung: cháu Lò Hồng P, sinh ngày 18/10/2008.

Hiện cháu được mẹ bé đi theo mẹ (Lò Thị T) từ năm 2012 không biết cháu Lò Hồng P ở đâu. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét về việc giao nuôi con chung cũng như vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

* *Tài sản chung; tài sản riêng; nợ phải trả; nợ thu về*: Không có. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: anh Lò Văn H phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238; Điều 271 và Điều 273 của BLTTDS 2015.

- Khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

- Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lò Văn H: Anh Lò Văn H được ly hôn chị Lò Thị T.

2. Về con chung: Cháu Lò Hồng P, sinh ngày 18/10/2008. Hội đồng xét xử không xem xét về việc giao nuôi con chung cũng như vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung phải trả, nợ chung lấy về: Không có.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Hoà phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch. Anh Lò Văn H đã nộp đủ 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0000776 ngày 19/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

5. Quyền kháng cáo: Anh Lò Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 05/02/2025). đương sự vắng mặt tại phiên tòa

được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- UBND xã Ảng Nưa, h. Mường Ảng
- Các Đương sự; Người bảo vệ quyền và lợi ích cho các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân